CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: TVHN-331/DBQG

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THUỶ VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái đang xuống, trạm Phú Thọ đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái tiếp tục xuống, trạm Phú Thọ sẽ xuống.

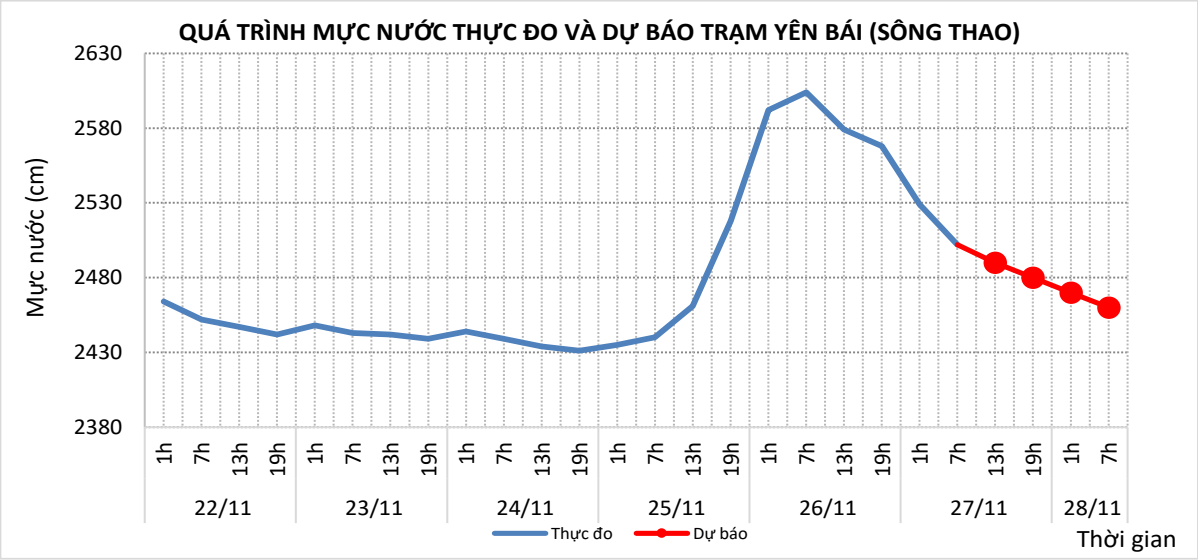

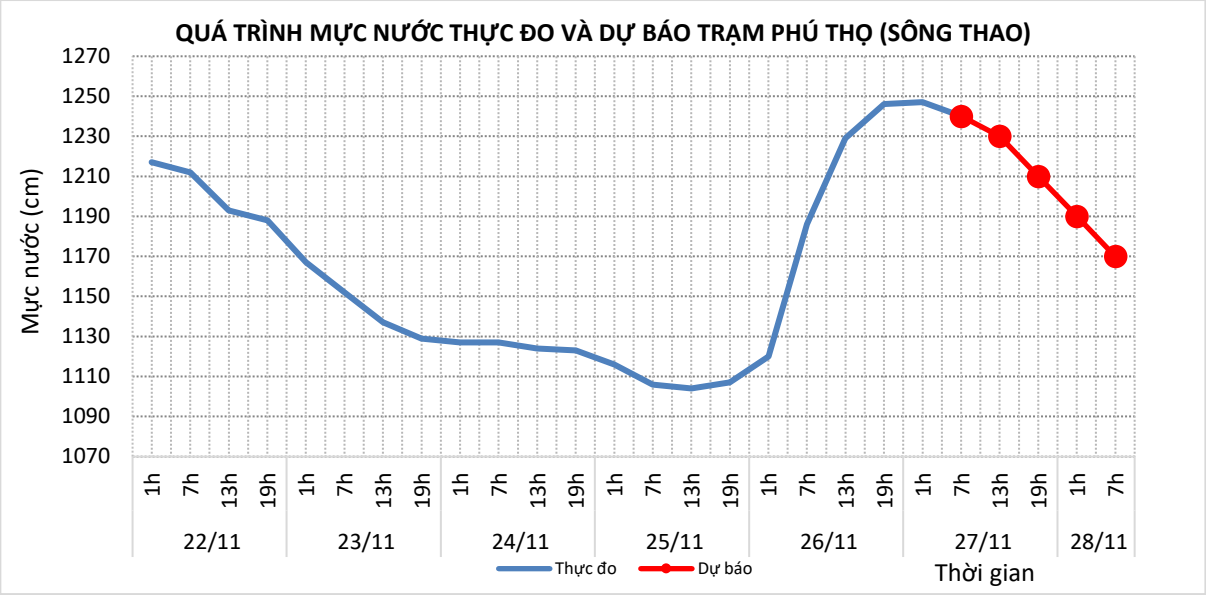

1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động theo ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24h tới, mực nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục dao động theo ảnh hưởng điều tiết của thủy điện tuyến trên.

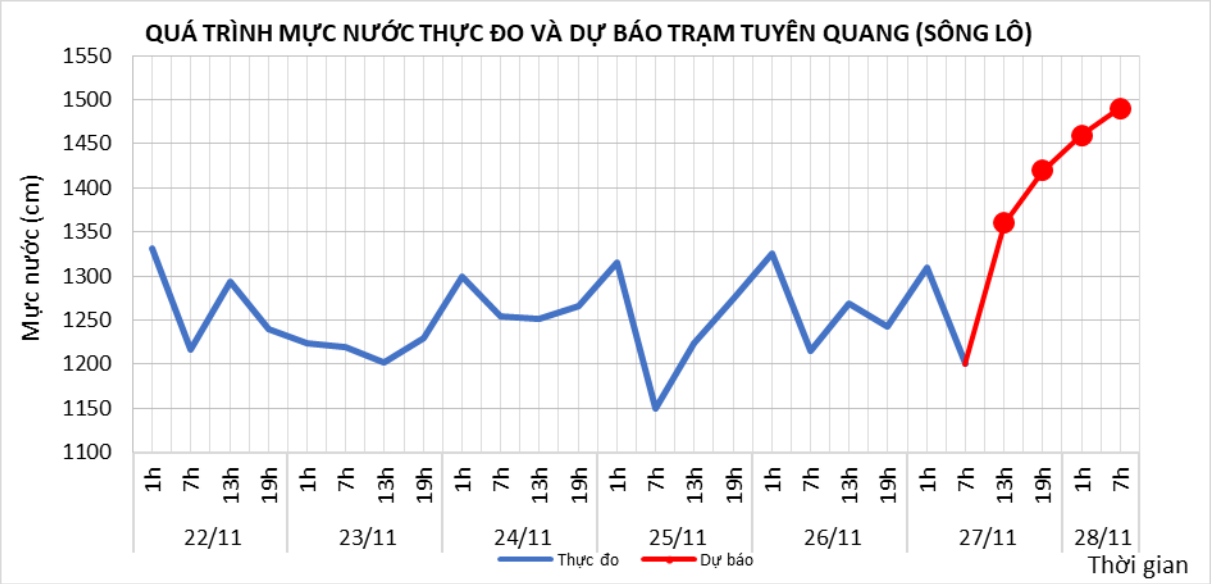

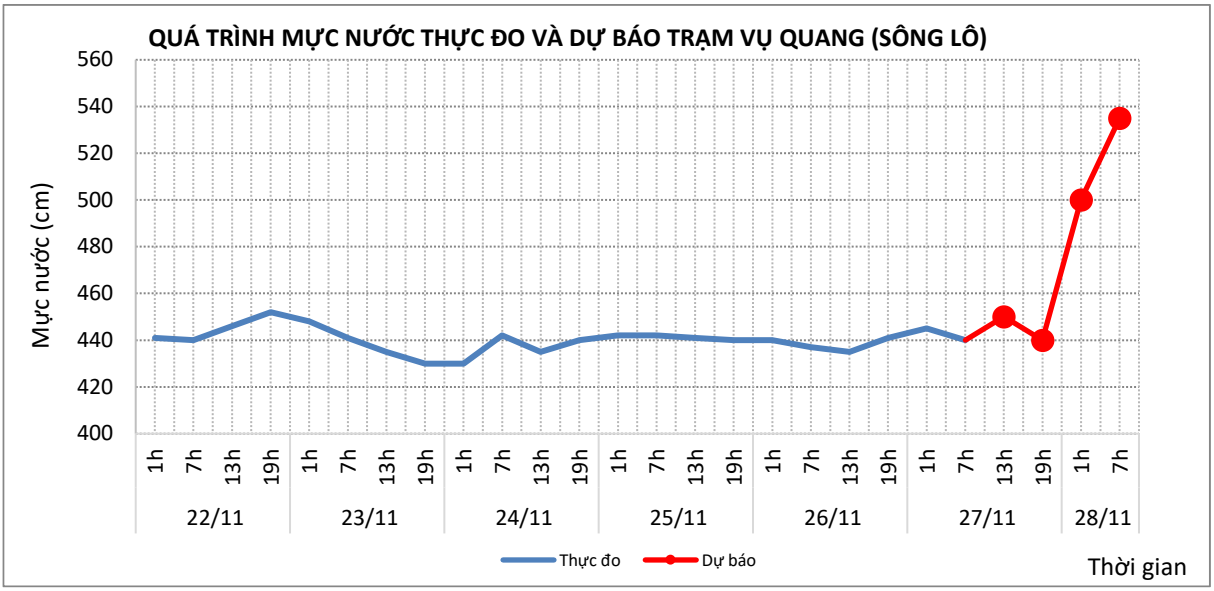

1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thuỷ điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thuỷ điện tuyến trên.

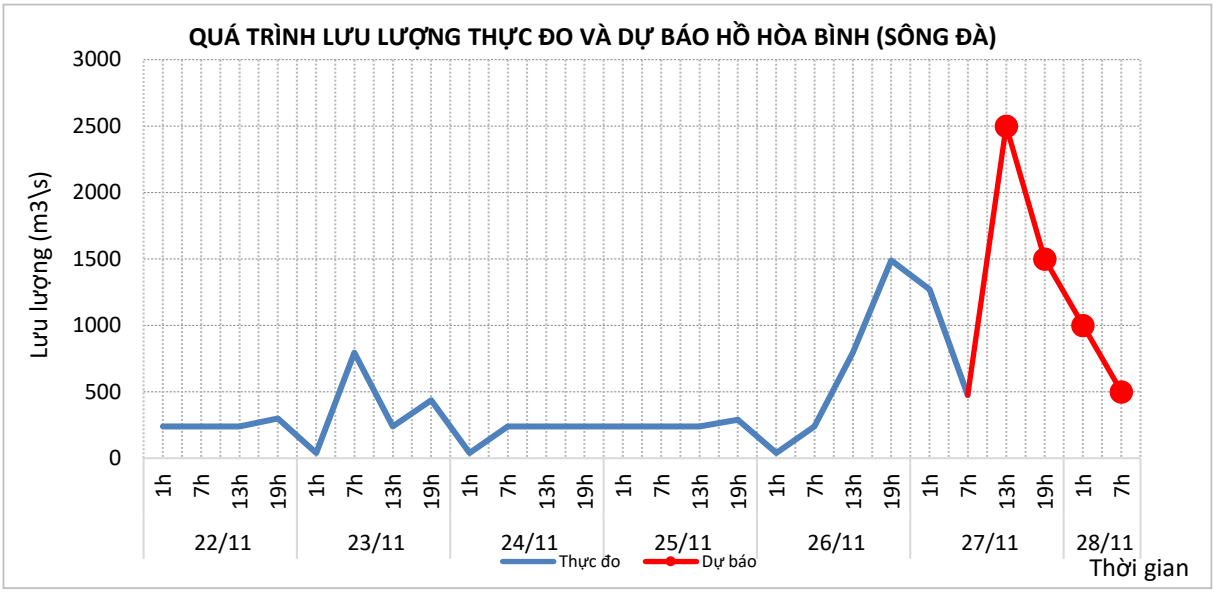

1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 48 giờ qua, mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang dao động theo thủy triều và điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 48 giờ tới, mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội tiếp tục dao động theo thủy triều và điều tiết thủy điện tuyến trên.

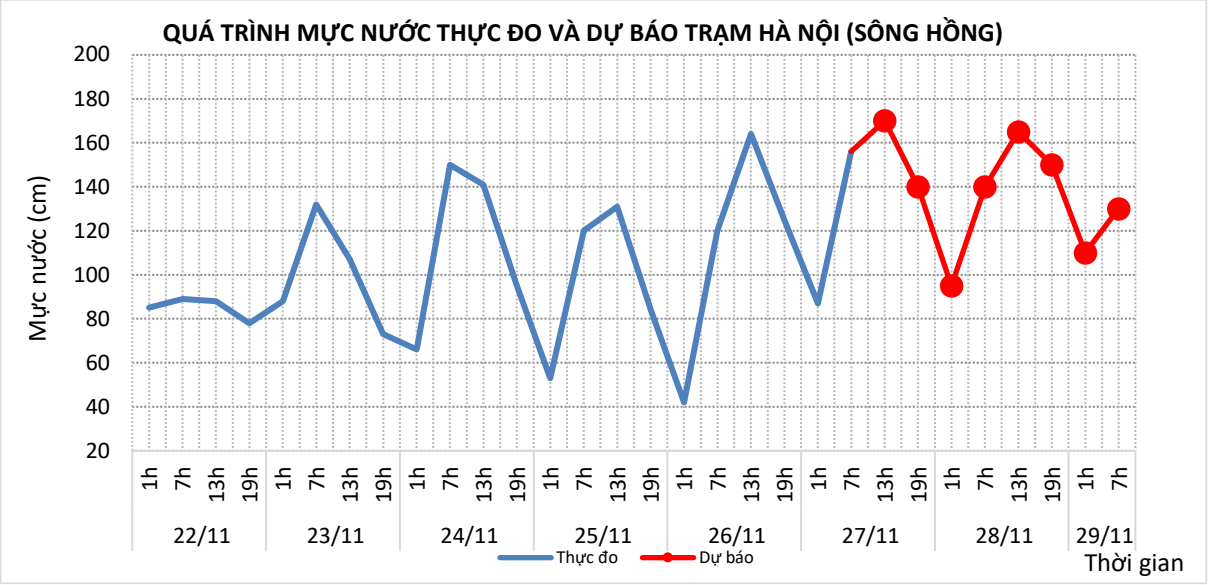

2. Lưu vực sông Thái Bình

2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo thủy triều.

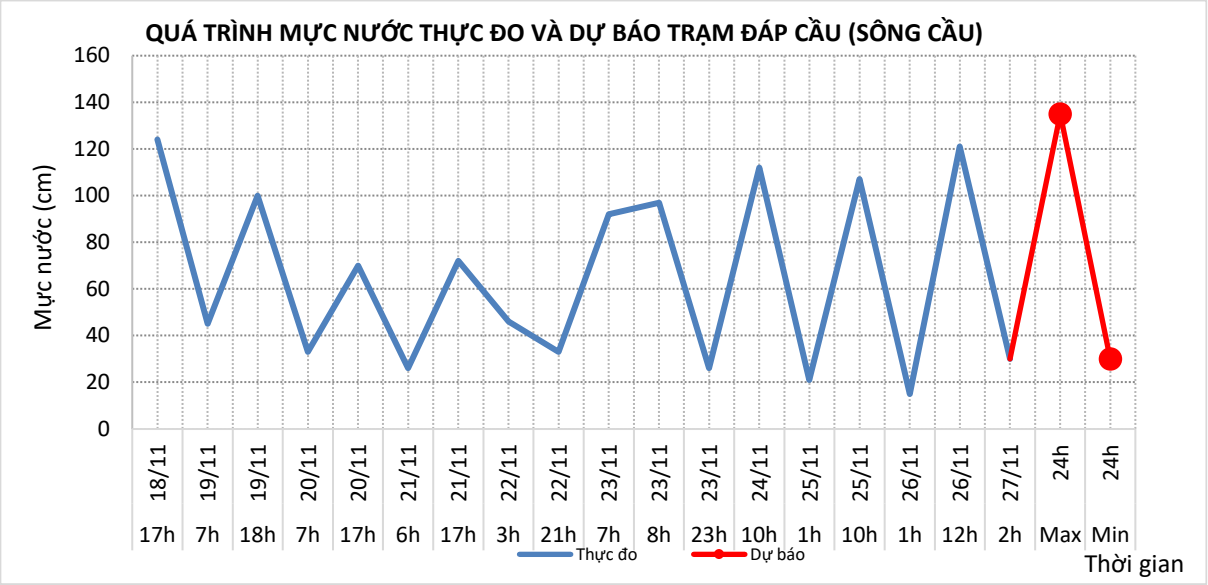

2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tơi, mực nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo triều.

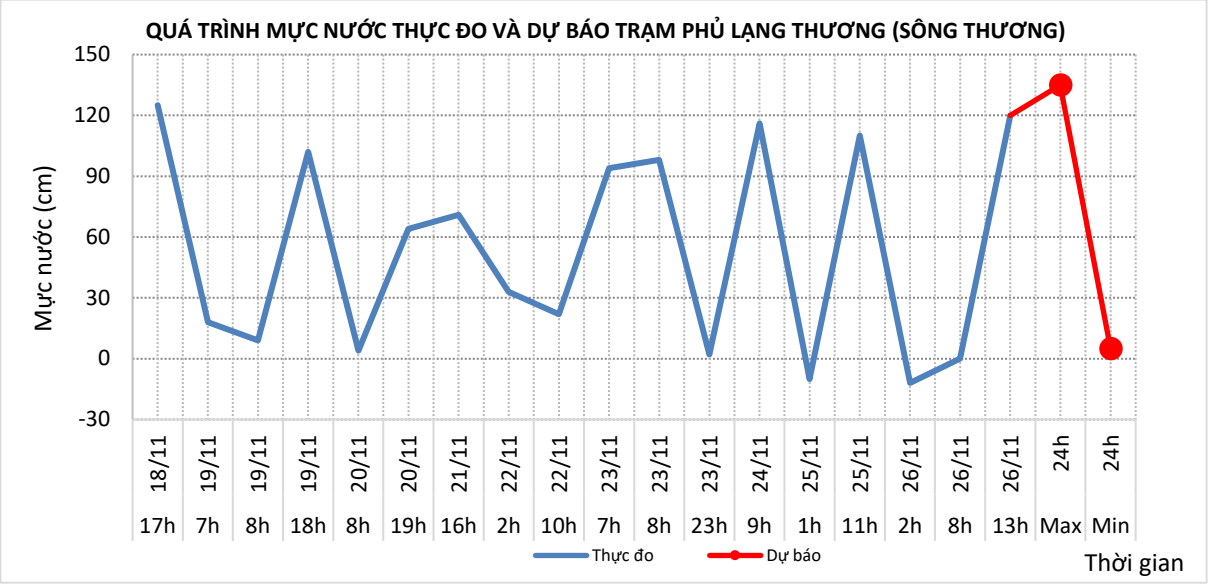

2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo triều.

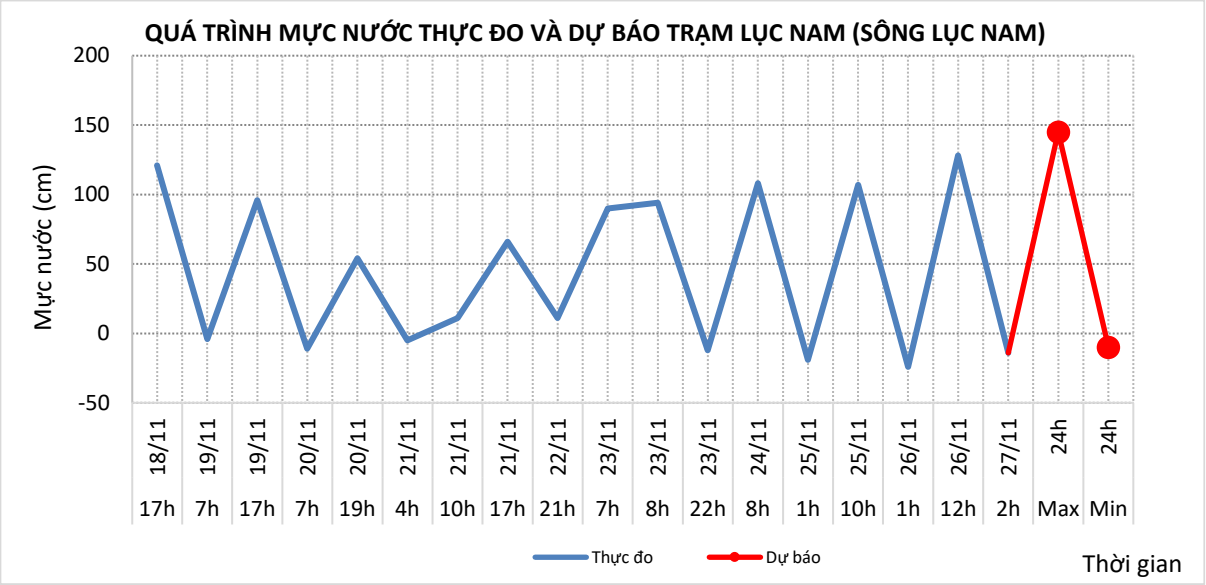

2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 36 giờ qua, mực nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục dao động theo thủy triều. Trong 36h tới, mực nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,40m; thấp nhất là -0,01m.

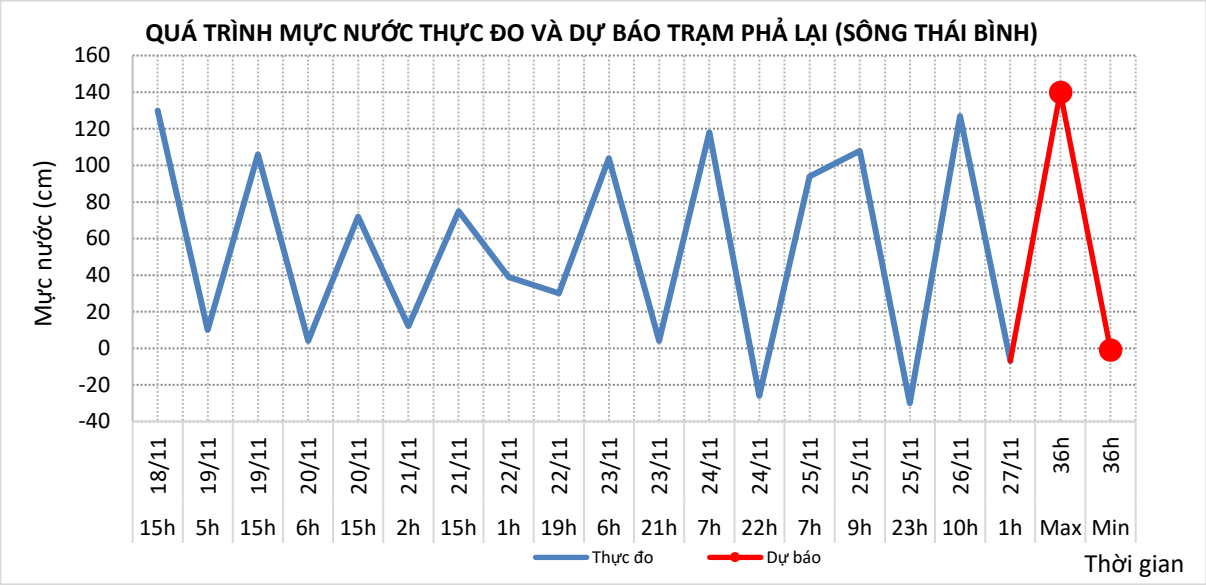

3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 36 giờ qua, mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm theo xu thế xuống, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 36 giờ tới, mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động

theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

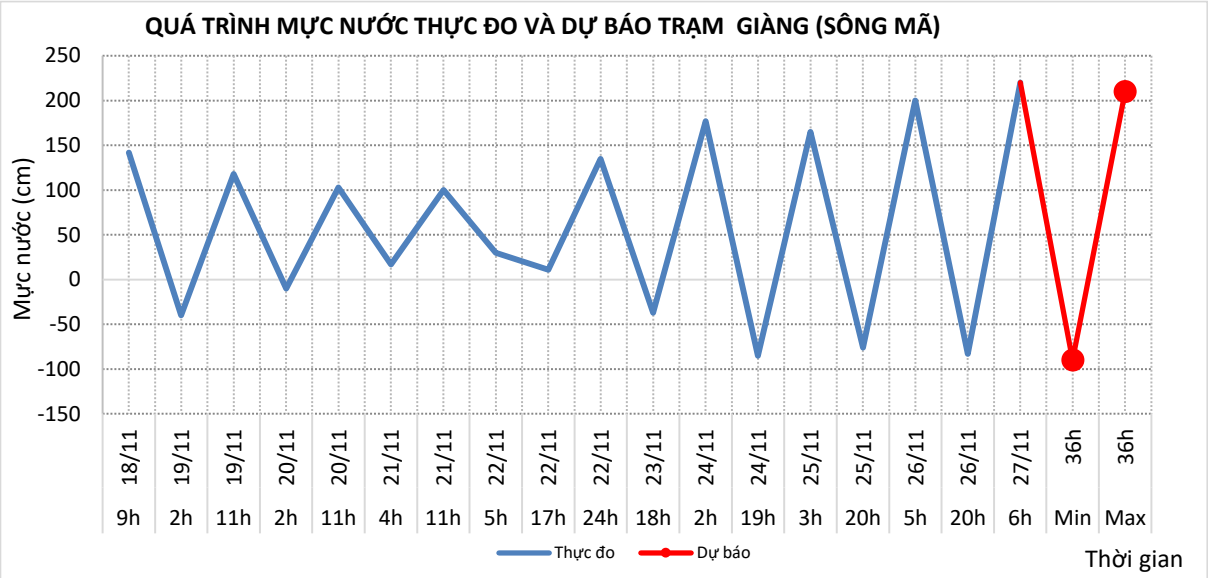

3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 36 giờ qua, mực nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Nam Đàn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 36 giờ tới, mực nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Nam Đàn dao động theo triều.

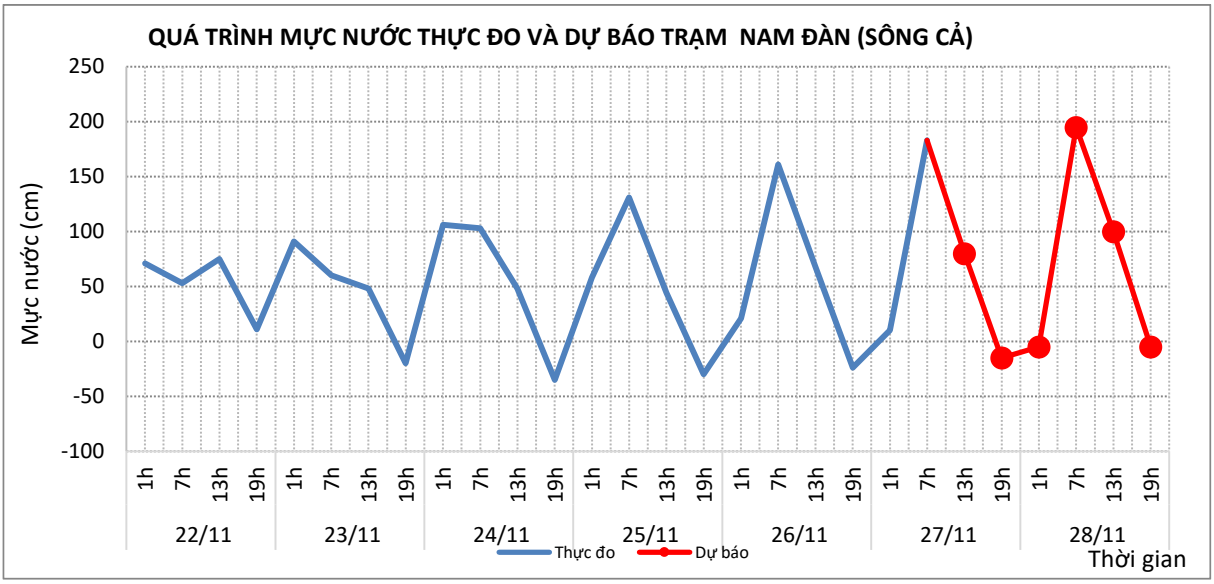

3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động; hạ lưu sông La dao động theo triều.

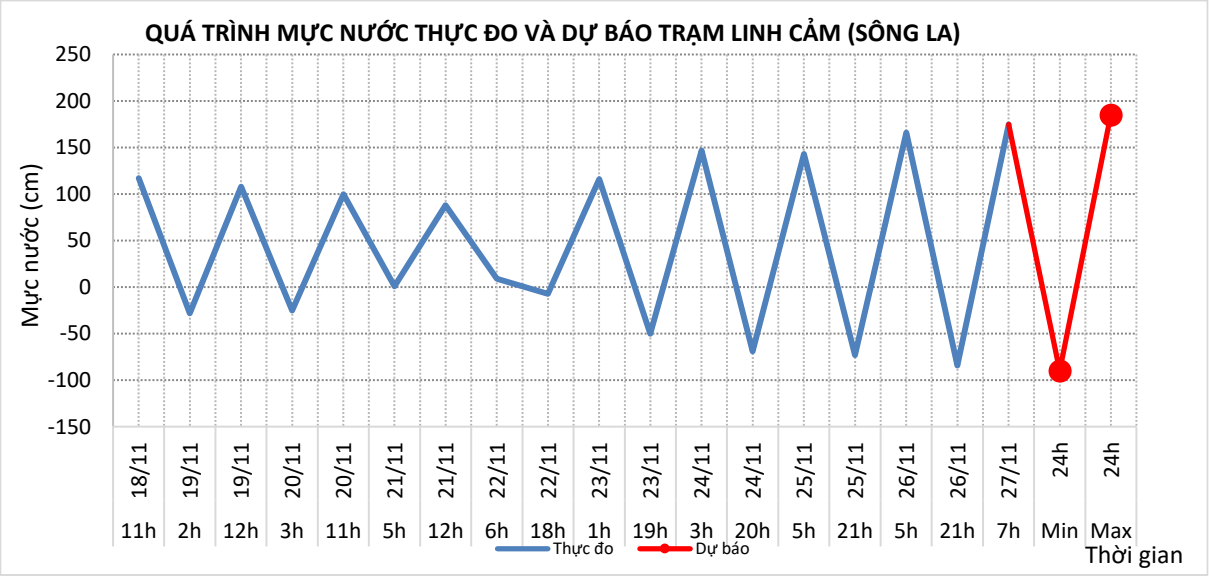

3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước thượng lưu sông có dao động, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước thượng lưu có dao động, hạ lưu dao động theo triều.

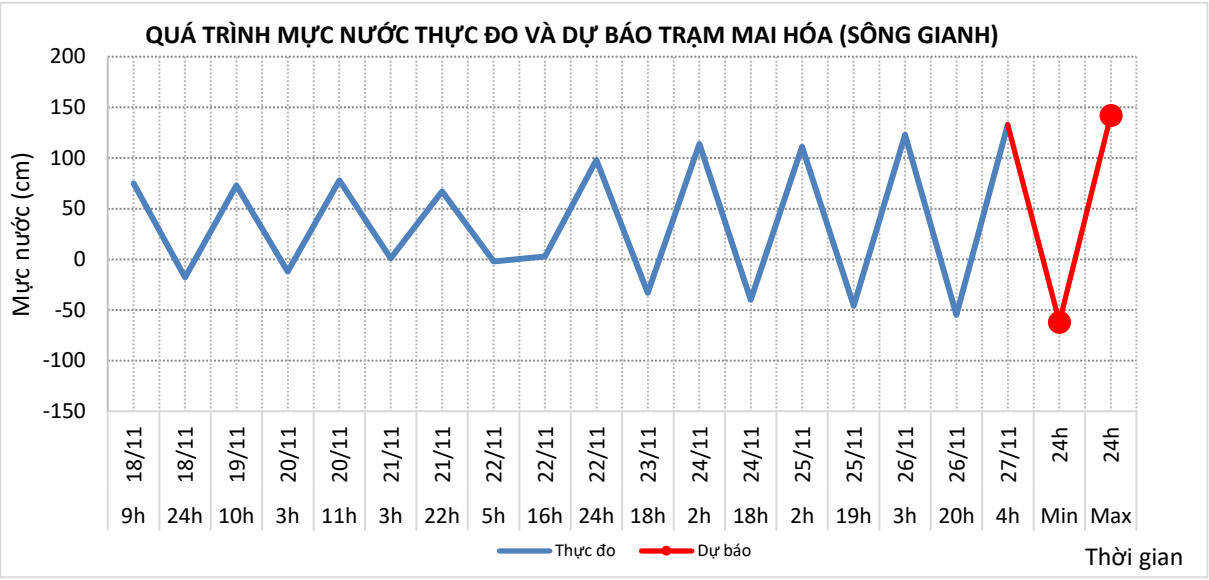

3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, lũ trên sông Hương dao động ở trên dưới báo động (BĐ) 1. Mực nước lúc 07 giờ ngày 27/11, tại trạm Kim Long 1,02m, trên BĐ1 0,02m.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước sông Hương có khả năng lên lại.

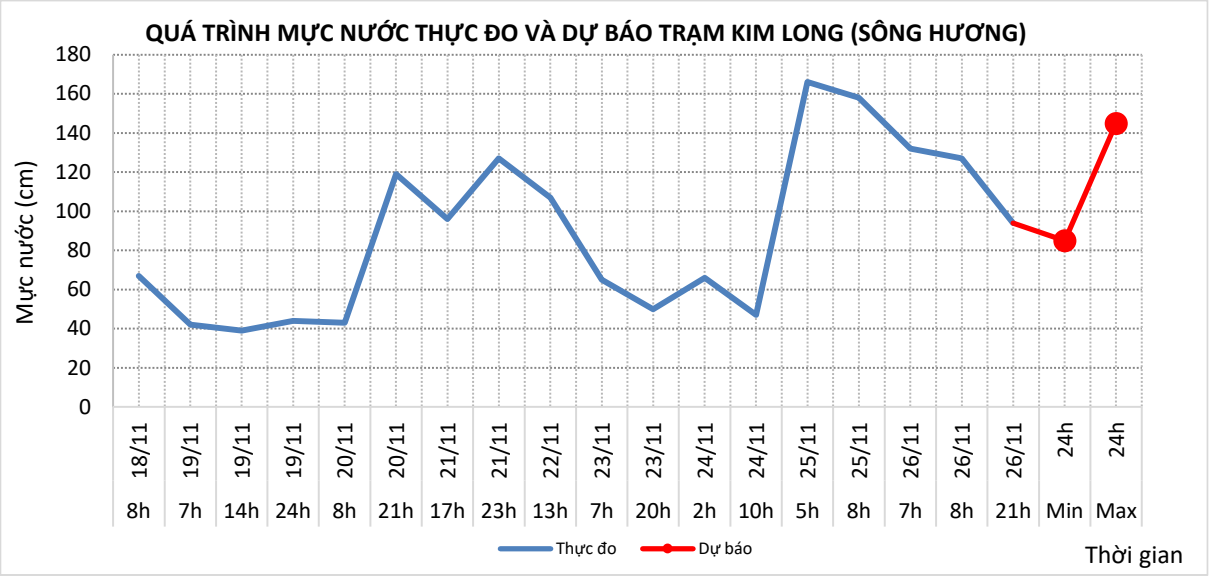

4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên các sông đang dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên các sông sẽ lên và có khả năng xuất hiện lũ.

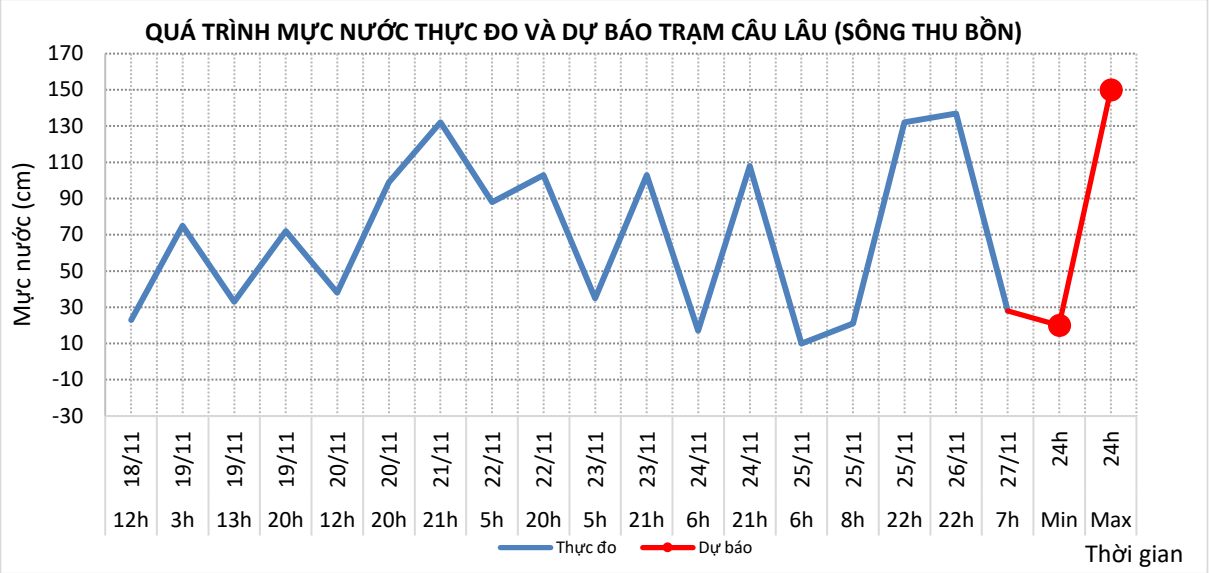

4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên các sông dao động theo xu thế xuống

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên các sông sẽ lên và xuất hiện lũ.

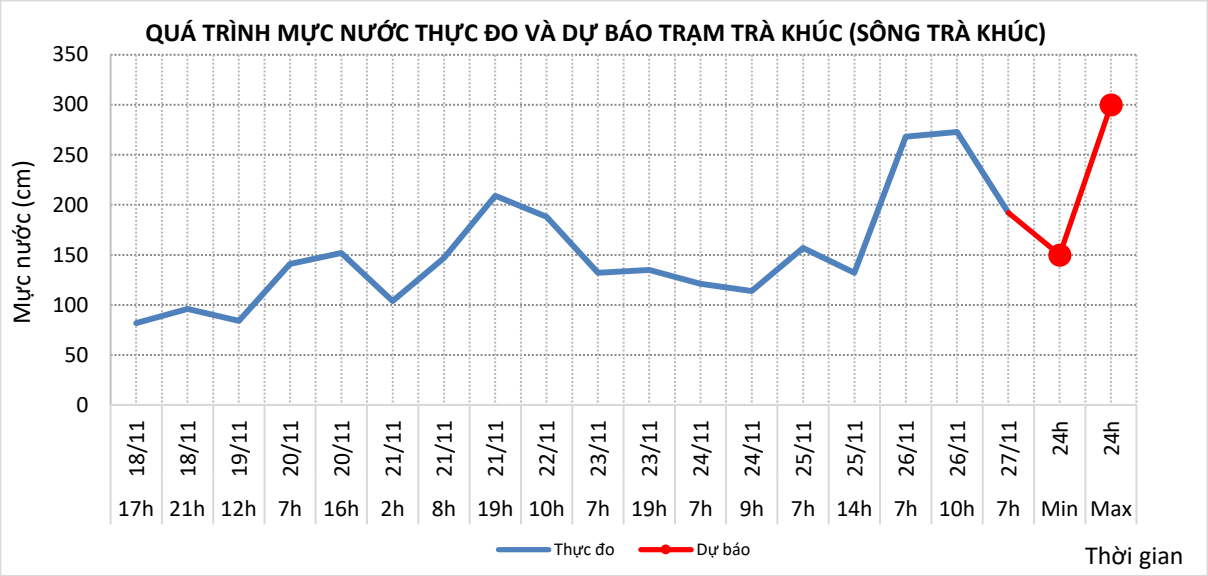

4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước trên hạ lưu sông Kôn đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên hạ lưu sông Kôn có khả năng sẽ lên.

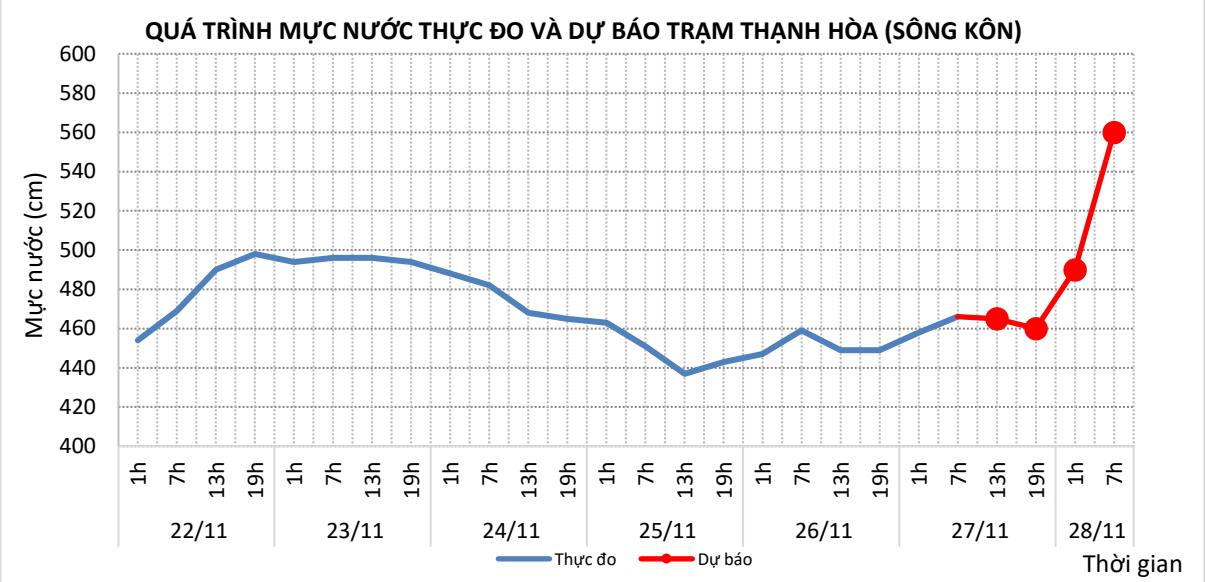

4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua: Mực nước hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24h tới, mực nước hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và thủy triều.

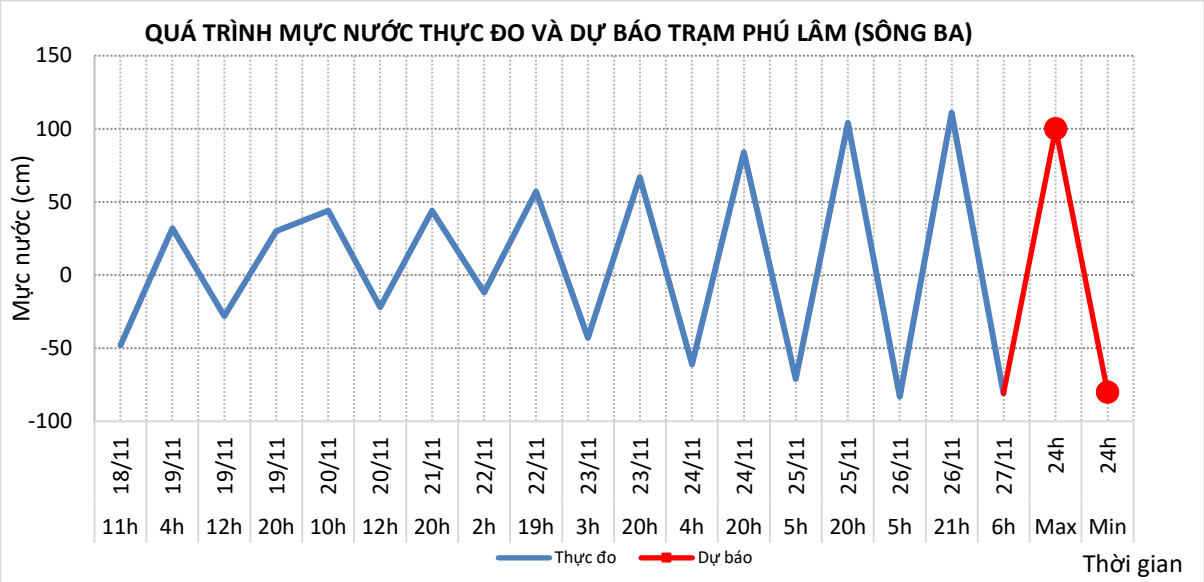

Cảnh báo: *Từ đêm nay (27/11) đến ngày 01/12, trên các sông từ thành phố Huế đến Khánh Hòa có khả năng xuất hiện 01 đợt lũ diện rộng. Trong đợt lũ này, đỉnh lũ trên các sông ở phía Đông Quảng Ngãi, sông Kôn (Gia Lai), sông Kỳ Lộ, Bàn Thạch (Đắk Lắk)* ***lên mức BĐ2-BĐ3 và trên BĐ3****; các sông ở thành phố Huế, Đà Nẵng, Đông Gia Lai, sông Ba (Đắk Lăk) lên mức BĐ2 và trên BĐ2; các sông ở Khánh Hòa lên mức BĐ1-BĐ2 và trên BĐ2.*

Nguy cơ cao xảy ra ngập lụt diện rộng khu vực đồng bằng, ven biển và lũ quét và sạt lở đất trên các sườn dốc từ thành phố Huế đến Khánh Hòa.

5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.

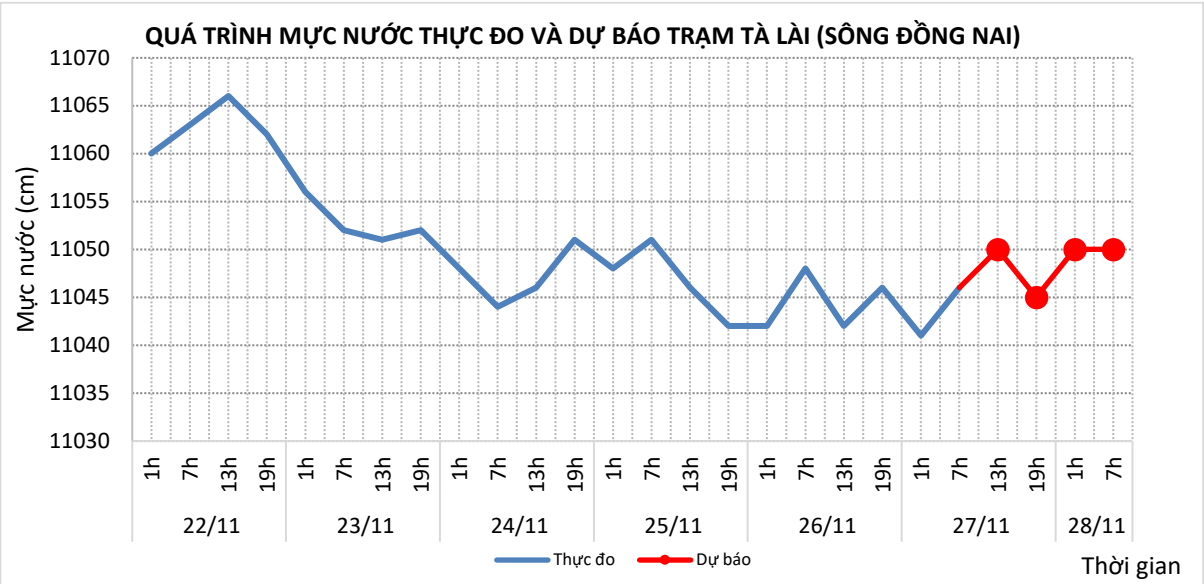

5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của thủy điện phía thượng lưu

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ thủy điện thượng lưu.

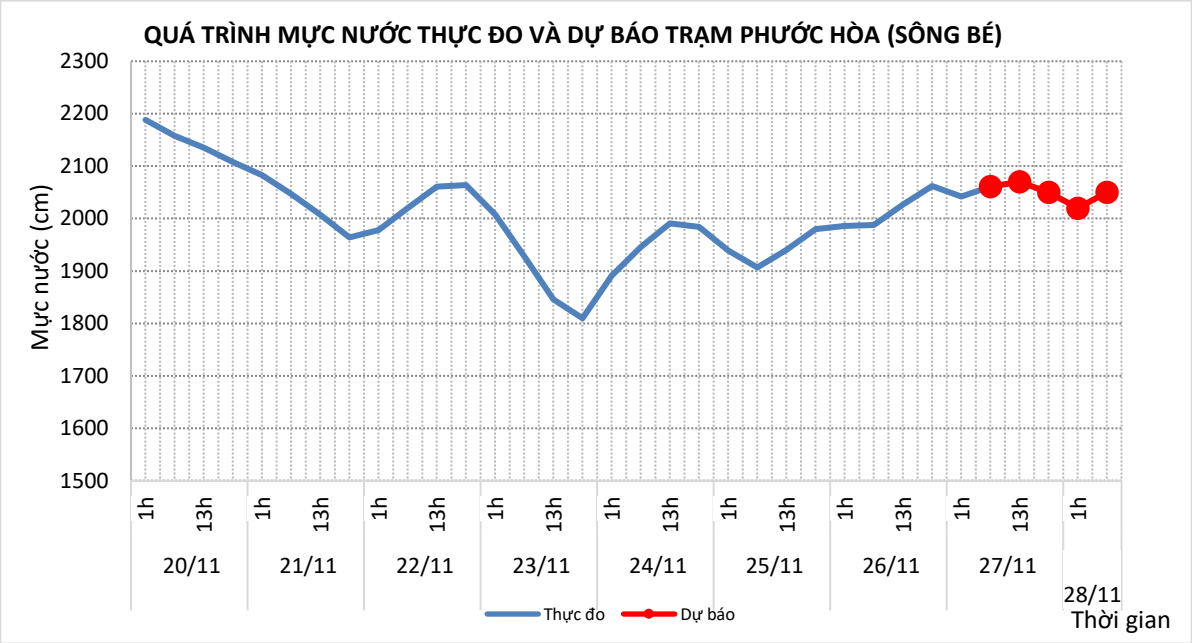

6. Lưu vực sông Mê Công

6.1. Sông Đăk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên các sông có dao động.

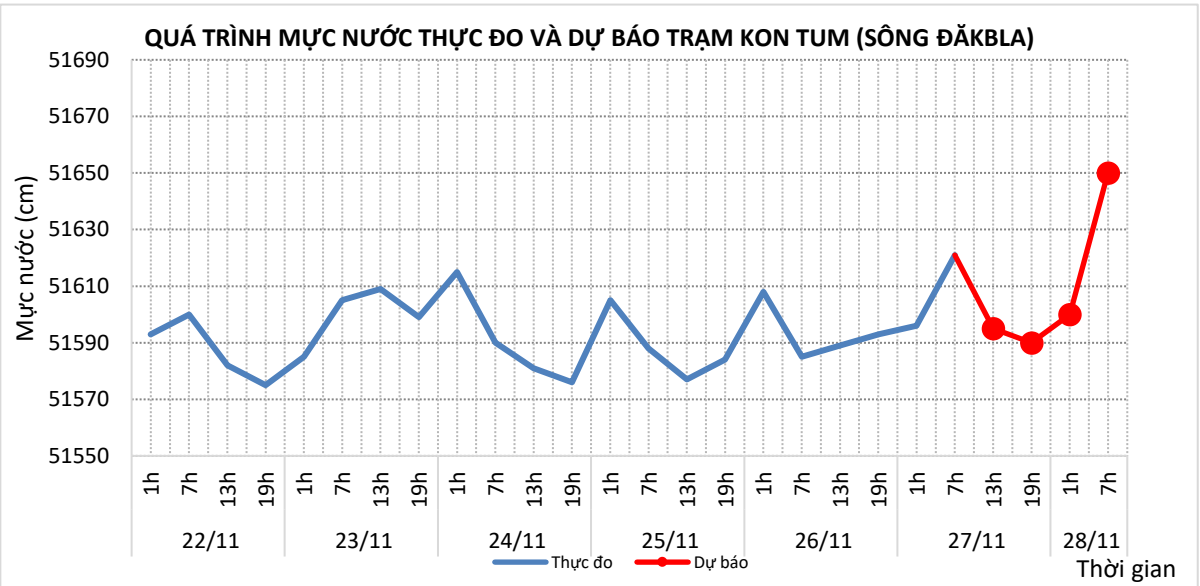

6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước sông Krông Ana xuống chậm. Mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước sông Krông Ana biến đổi chậm. Mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

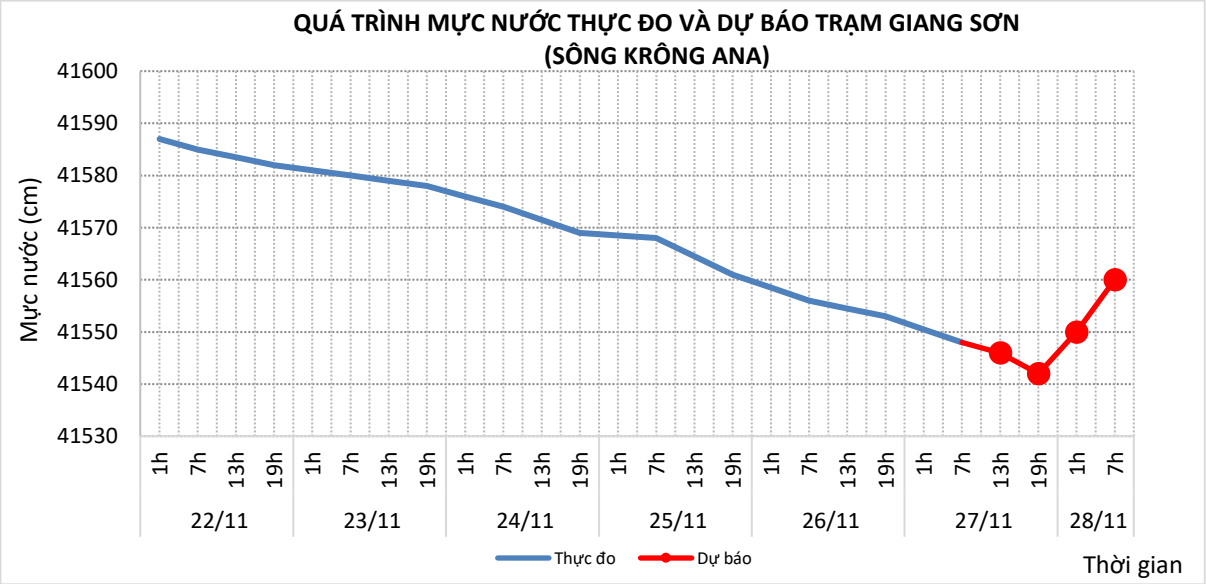

Cảnh báo: *Từ đêm nay (27/11) đến ngày 01/12, trên sông Sê San (Quảng Ngãi) có khả năng xuất hiện 01 đợt lũ. Đỉnh lũ lên mức BĐ1-BĐ2 và trên BĐ2.*

Nguy cơ cao xảy ra ngập lụt khu vực đồng bằng, ven biển và lũ quét và sạt lở đất trên các sườn dốc tỉnh Quảng Ngãi.

6.3. Sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mực nước cao nhất ngày 26/11, trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 2,03m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,14m

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 5 ngày tới, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 01/12, mực nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 1,87m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 1,97m

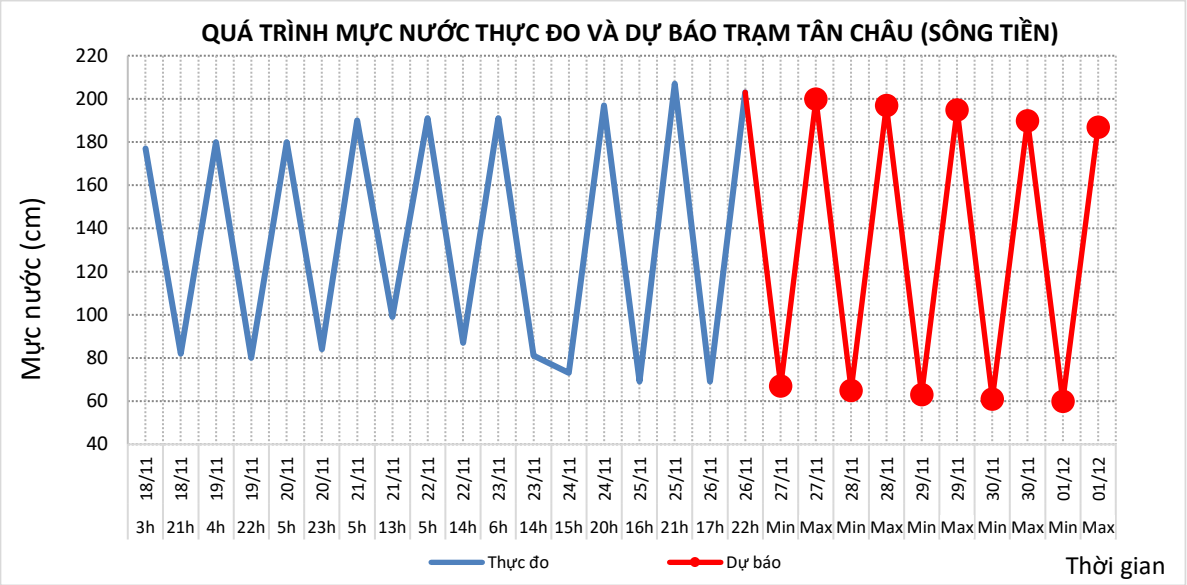
QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM TÂN CHÂU (SÔNG TIỀN)
Mực nước (cm)
220
200
180
160
140
120
100
80
60
40
18/11 3h
18/11 21h
19/11 4h
19/11 22h
20/11 5h
20/11 23h
21/11 5h
21/11 13h
22/11 5h
22/11 14h
23/11 6h
23/11 14h
24/11 15h
24/11 20h
25/11 16h
25/11 21h
26/11 17h
26/11 22h
27/11 Min
27/11 Max
28/11 Min
28/11 Max
29/11 Min
29/11 Max
30/11 Min
30/11 Max
01/12 Min
01/12 Max
Thực đo
Dự báo
Thời gian

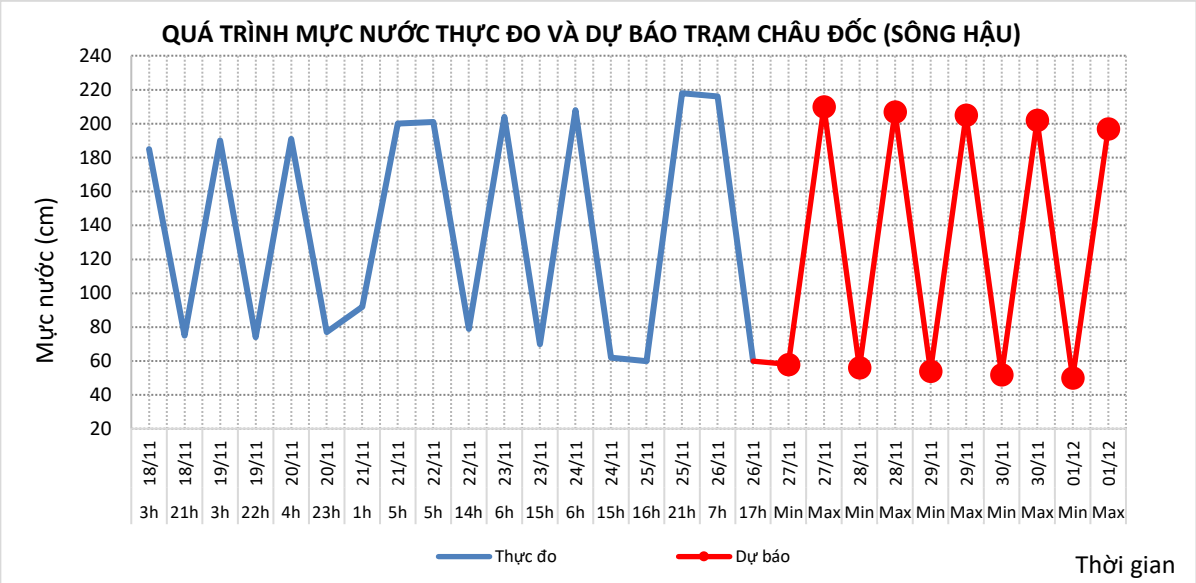
QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)
Mực nước (cm)
240
220
200
180
160
140
120
100
80
60
40
20
18/11 3h
18/11 21h
19/11 3h
19/11 22h
20/11 4h
20/11 23h
21/11 1h
21/11 5h
22/11 5h
22/11 14h
23/11 6h
23/11 15h
24/11 6h
24/11 15h
25/11 16h
25/11 21h
26/11 7h
26/11 17h
27/11 Min
27/11 Max
28/11 Min
28/11 Max
29/11 Min
29/11 Max
30/11 Min
30/11 Max
01/12 Min
01/12 Max
Thực đo
Dự báo
Thời gian

II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)											
		13h-26/11	19h-26/11	1h-27/11	7h-27/11	13h-27/11		19h-27/11		1h-28/11		7h-28/11		13h-28/11		19h-28/11		1h-29/11		7h-29/11	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	794	1489	1269	475	2500	↑	1500	↓	1000	↓	500	↓								
Thao	Yên Bái	2579	2568	2529	2502	2490	↓	2480	↓	2470	↓	2460	↓								
Thao	Phú Thọ	1229	1246	1247	1240	1230	↓	1210	↓	1190	↓	1170	↓								
Lô	Tuyên Quang	1269	1243	1310	1200	1360	↑	1420	↑	1460	↑	1490	↑								
Lô	Vụ Quang	435	441	445	440	450	↑	440	↓	500	↑	535	↑								
Hồng	Hà Nội	164	125	87	156	170	↑	140	↓	95	↓	140	↑	165	↑	150	↓	110	↓	130	↑
Cả	Nam Đàn	68	-24	10	183	80	↓	-15	↓	-5	↑	195	↑	100	↓	-5	↓				
Kôn	Thạnh Hòa	449	449	458	466	465	↓	460	↓	490	↑	560	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11042	11046	11041	11046	11050	↑	11045	↓	11050	↑	11050	→								
Bé	Phước Hòa	2027	2062	2042	2061	2070	↑	2050	↓	2020	↓	2050	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51589	51593	51596	51621	51595	↓	51590	↓	51600	↑	51650	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41556	41553	41550	41548	41546	↓	41542	↓	41550	↑	41560	↑								

Ghi chú: (*): Q m^3/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	121	↑	30	↑	135	↑	30	→
Thương	Phủ Lạng Thương	120	↑	0	↓	135	↑	5	↑
Lục Nam	Lục Nam	128	↑	-14	↓	145	↑	-10	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	127	↑	-30	→	140	↑	-1	↑
Mã	Giàng (**)	220	↑	-83	↑	210	↓	-90	↓
La	Linh Cảm	175	↑	-84	↓	185	↑	-90	↓
Gianh	Mai Hóa	133	↑	-55	↓	142	↑	-62	↓
Hương	Kim Long	127	↓	94	↓	145	↑	85	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	137	↑	28	↑	150	↑	20	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	273	↑	192	↑	300	↑	150	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	111	↑	-81	↑	100	↓	-80	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày												Mực nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		26/11		27/11		28/11		29/11		30/11		01/12		26/11		27/11		28/11		29/11		30/11		01/12	
Sông Tiền	Tân Châu	203	↓	200	↓	197	↓	195	↓	190	↓	187	↓	69	↓	67	↓	65	↓	63	↓	61	↓	60	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	216	↓	210	↓	207	↓	205	↓	202	↓	197	↓	60	↓	58	↓	56	↓	54	↓	52	↓	50	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10 giờ 30 ngày 28/11

Tin phát lúc: 10 giờ 30 phút

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin



Nguyễn Thị Như Quỳnh